|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN ĐỐNG ĐA**TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ THƯỜNG KIỆT**Số: 05/KH-THLTK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Văn Miếu, ngày 25 tháng 3 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Hành động vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030**

**Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt**

Thực hiện Kế hoạch số 605/KH-BVSTBPN ngày 11/03/2022 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Giáo dục và Đào tạo về Hành động vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

 Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-PGDĐT ngày 22/3/2022 của Phòng GD&ĐT quận Đống Đa về Hành động vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030ngành Giáo dục và Đào tạo quận Đống Đa;

Căn cứ vào thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng Kế hoạch Hành động vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 của nhà trường với những nội dung cụ thể sau:

 **I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, tiếp cận và thụ hưởng bình đẳng trong lĩnh vực giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần vào sự phát triển bền vững của thủ đô và đất nước.

Bảo đảm sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các hoạt động trong nhà trường, nâng cao trình độ đào tạo của GV nữ nhằm phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, góp phần thực hiện thành công đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, hướng tới thực hiện cam kết đạt mục tiêu phát triển bền vững về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.

Triển khai hiệu quả công tác truyền thông về sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong toàn ngành đến năm 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Mục tiêu 1: Bảo đảm các vấn đề về giới, bình đẳng giới được giảng dạy theo chương trình chính khoá (đối với lớp 5 theo chương trình giáo dục PT 2018) và các chương trình GDĐĐ NGCK đối với HS toàn trường.

2.2. Mục tiêu 2: Thu hẹp khoảng cách giữa trẻ em trai và gái

a) Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ trẻ em trai và gái được tiếp cận với giáo dục các môn học đạt 100%

b) Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và gái hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 100%.

2.3. Mục tiêu 3: Tăng tỷ lệ nữ tham gia các khoá học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng chuẩn giáo viên tiểu học lên 100% vào năm 2024 và trên chuẩn đạt 20% trên chuẩn vào năm 2030

2.4. Mục tiêu 4: Công tác thông tin, truyền thông

1. Chỉ tiêu 1: Có ít nhất 200 nghìn lượt tiếp cận trang web của nhà trường trong đó có các vấn đề giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới thông qua các tài liệu, sự kiện truyền thông vào năm 2025; ít nhất 500 nghìn lượt tiếp cận trang web của nhà trường trong đó có các vấn đề giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới thông qua các tài liệu, sự kiện truyền thông vào năm 2030.
2. Chỉ tiêu 2: Có ít nhất 28 cán bộ, giáo viên được tập huấn trở thành đội ngũ truyền thông về giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới của nhà trường.
3. Chỉ tiêu 3: Duy trì Cổng thông tin điện tử/website của các nhà trường và có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hằng quý.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và các tổ chức trong nhà trường**

-  Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và ban giám hiệu, sự phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và sự tham gia của mỗi cá nhân CBGV,NV trong nhà trường đối với công tác bình đẳng giới (BĐG) và vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBCPN) để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Chiến lược quốc gia.

* Tiếp tục kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của nhà trường, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Quan tâm bố trí, tạo điều kiện để giáo viên nữ tham gia các khoá học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**2. Xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu, nội dung về bình đẳng giới và thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới**

* Tham mưu nghiên cứu, xây dựng nội dung về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy.
* Đổi mới chương trình giáo dục và đào tạo, phương pháp giảng dạy theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực; chú trọng các kỹ năng mềm cho người học.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho giáo viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; lồng ghép đưa nội dung bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học và tổ chức giảng dạy nội dung này theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Triển khai chương trình đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học nội dung về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản.

**3. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới tại nhà trường:**

* Triển khai hiệu quả công tác truyền thông về việc thực hiện chương trình truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho phụ nữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2026, tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan, các cơ sở giáo dục, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ. Đối với nội dung, hình thức, phương pháp và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.
* Hằng năm, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đảm bảo hiệu quả, sáng tạo, tiết kiệm, có sức lan tỏa; xây dựng, triển khai kế hoạch truyền thông gắn sự kiện này.
* Tăng cường các chương trình giáo dục, tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất, nâng cao thể lực cho trẻ em, học sinh đáp ứng mục tiêu của Đề án “Phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011- 2030”.
* Đa dạng hóa các loại hình, các hoạt động truyền thông trực tiếp, gián tiếp cho phù hợp. Đổi mới về hình thức và phương thức truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới. Chú trọng đưa thông điệp bình đẳng giới vào các sản phẩm truyền thông phù hợp, sáng tạo, hiệu quả và có tính lan tỏa tốt. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm tăng hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.
* Tuyên truyền giới thiệu mô hình tiêu biểu, nhân rộng những điển hình tốt, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực trong các trường học và cộng đồng, thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong thực hiện bình đẳng giới.

- Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới của Hà Nội, Việt Nam cho bạn bè, đối tác quốc tế; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về các chính sách của Đảng, Nhà nước, Thành phố về bình đẳng giới.

* Tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới và việc triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.
* Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông trong các đợt cao điểm, ngày Lễ hàng năm như: Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới” (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12).
1. **Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác truyền thông, kinh phí tổ chức các hoạt động tuyên truyền, các mô hình truyền thông, sản xuất tài liệu truyền thông phù hợp cho các nhóm đối tượng**

Phấn đấu nâng cấp trang web đảm bảo tốt việc truy cấp nhanh nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông.

Tổ chức các cuộc thi vẽ tranh, thuyết trình về công tác bình đẳng giới trong học sinh và CBGV toàn trường, sử dụng các sản phẩm có chất lượng để làm tài liệu truyền thông.

1. **Tăng cường phối hợp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước nhằm tạo động lực cho phụ nữ phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc**
* Tập trung triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”; Phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”; cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
* Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em. Thúc đẩy bình đẳng giới trong các hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, tại nhà trường và cộng đồng. Chú trọng tuyên truyền, nâng cao chất lượng công tác bình xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; nhân rộng các mô hình: “Gia đình văn hóa tiêu biểu”, “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”, “Gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”, gia đình không bạo lực, các câu lạc bộ nam giới nói không với bạo lực,...;
* Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 1506/KH-BGDĐT ngày 31/5/2019 thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 103/KH-CĐN ngày 02/4/2019 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam về nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong các nhà trường; đẩy mạnh việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động của cơ quan. Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của Sở trong hoạt động công vụ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động có văn hóa, có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

-Tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, cuộc vận động, trong công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

**6. Bảo đảm nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho mọi người**

* Triển khai có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận khai thác các nguồn học liệu đa dạng, phong phú; phát triển khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện hoàn cảnh của bản thân; những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.
* Đảm bảo sự công bằng trong giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

 **7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới**

* Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, phổ thông theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.
* Tiếp tục xây dựng đội ngũ nhà giáo bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Đánh giá thực trạng đội ngũ GV nữ để phục vụ cho việc xây dựng chính sách và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch.

**8. Đẩy mạnh tập huấn, kiểm tra để thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ**

-Tổ chức tập huấn kiến thức giới, bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép giáo dục bình đẳng giới trong dạy học cho giáo viên nữ.

-Triển khai các chương trình bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên nữ.

-Tăng cường công tác phối hợp nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới.

-Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện chính sách, pháp luật vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với lãnh đạo nhà trường**

        - Triển khai Kế hoạch của Phòng GD-ĐT Quận đến tận cán bộ giáo viên. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch của nhà trường đến các lớp, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

        - Công bố Kế hoạch trên trang thông tin điện tử của đơn vị và gửi đường link về phòng Giáo dục và Đào tạo.

* Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch tại đơn vị.
* Tích cực triển khai hoạt động truyền thông liên quan đến công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

 **2. Đối với các tổ chức đoàn thể, GVCN lớp**

       - Triển khai đầy đủ nội dung kế hoạch của nhà trường đến tận cán bộ giáo viên trong tổ chức đoàn thể của mình, các lớp học do mình phụ trách.

- Tích cực phối hợp với nhà trường nhằm triển khai có hiệu quả kế hoạch đến từng CMHS và học sinh trong trường.

 **III. TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ - THÔNG TIN BÁO CÁO**

Theo định kỳ 6 tháng, năm, nhà trường tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm về thực hiện Kế hoạch; Gửi báo cáo kết quả tổ chức triển khai Kế hoạch về Phòng GDĐT qua email: pgd-dongda@hanoiedu.vn trước ngày 10/6 và 20/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch Hành động về sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- Phòng GDĐT;- L­ưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG***(Đã ký)***Lê Thị Thanh Thuỷ** |